

*P, ngày 18 tháng 02 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 36, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 370, Điều 371, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 22/2025/TLST-VDS ngày ngày 10 tháng 02 năm 2025 về việc “*Thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Ông: Trương Minh T**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Khu phố C, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

- **Bà: Huỳnh Thị Bạch T1**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

**NHẬN ĐỊNH**

[1] Ông Trương Minh T và bà Huỳnh Thị Bạch T1 tự nguyện tìm hiểu, quen biết nhau, đến ngày 29/3/2022 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 44, ngày 29/3/2022.

Trong quá trình chung sống, thời gian đầu hạnh phúc nhưng từ sau giữa vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, càng về sau càng trở nên trầm trọng, không thể hàn gắn được. Dù cùng nhau cố gắng để chung sống vì con chung nhưng ông T và bà T1 không tìm được tiếng nói chung, mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm đến nhau nữa.

Nay ông Trương Minh T và bà Huỳnh Thị Bạch T1 nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Minh T và bà Huỳnh Thị Bạch T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trương Minh T và bà Huỳnh Thị Bạch T1 có 01 con chung tên Trương Huỳnh Tuyết N, sinh ngày 12/5/2022.

Sau khi ly hôn, ông Trương Minh T và bà Huỳnh Thị Bạch T1 thống nhất đồng ý giao con chung tên Trương Huỳnh Tuyết N cho bà Huỳnh Thị Bạch T1 trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trương Minh T không cấp dưỡng tiền nuôi.

Ông Trương Minh T và bà Huỳnh Thị Bạch T1 có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn. Ông Trương Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trương Minh T và bà Huỳnh Thị Bạch T1 khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trương Minh T và bà Huỳnh Thị Bạch T1 nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình. Ngày 10/02/2025, ông Trương Minh T và bà Huỳnh Thị Bạch T1 đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002692 tại Chi cục thi hành án thành phố Phan Thiết nay chuyển sang thành lệ phí và sung vào ngân sách nhà nước. Ông Trương Minh T và bà Huỳnh Thị Bạch T1 đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND Tp.Phan Thiết;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.
- UBND xã, phường nơi đăng ký kết hôn.

**THẨM PHÁN**

**Hà Thị Ái Quyên**